TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 25/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 18 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 486/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2018 về việc "ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1969. Địa chỉ: khu phố A, phường X, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Phạm Văn C, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp B, xã M, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Lê Thị Ngọc H và ông Phạm Văn C tự nguyện ly hôn với nhau.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có hai con chung là Phạm Hoài N, sinh năm 1988 và Phạm Trọng N, sinh năm 1990. Các con chung đều đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: bà Lê Thị Ngọc H và ông Phạm Văn C tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: bà Lê Thị Ngọc H và ông Phạm Văn C đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Lê Thị Ngọc H tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0021795 ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre phải hoàn lại cho bà H số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND phường X, TPBT;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi